

Số: 1714 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu xây lắp, thiết bị và tư vấn thuộc dự án xây dựng trạm bơm tiêu Nghi An 1

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng vi phạm, tiêu cực trong đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Xét Báo cáo thẩm định số 580/BCTĐ-KHĐT.ĐTG ngày 03/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu xây lắp, thiết bị và tư vấn thuộc dự án xây dựng trạm bơm tiêu Nghi An 1, nội dung cụ thể như sau:

1. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Nam Đuống.
2. Tên các gói thầu:
 - Gói thầu số 3: Thi công xây dựng công trình chính.
 - Gói thầu số 4: Thi công phần điện, thiết bị cơ khí và thiết bị điện (thiết bị mới 100%).



- Gói thầu số 5: Tư vấn giám sát thi công cho gói thầu số 3,4.
- Gói thầu số 6: Rà phá bom mìn, vật nổ.
- Gói thầu số 7: Thí nghiệm nén tĩnh thử tải cọc BTCT.
- Gói thầu số 8: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu cho gói thầu số 3,4.
- Gói thầu số 9: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 3,4.
- Gói thầu số 10: Tư vấn quản lý dự án.

3. Giá gói thầu

Giá gói thầu số 6 được xác lập tại Quyết định số 681/QĐ-NĐ ngày 12/11/2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Đuống; Giá các gói thầu còn lại xác định tại Quyết định số 360/QĐ-SNN ngày 26/11/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Gói thầu số 3: **17.023.542.000 đồng** (Mười bảy tỷ, không trăm hai mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng).
- Gói thầu số 4: **7.158.058.000 đồng** (Bảy tỷ, một trăm năm mươi tám triệu, không trăm năm mươi tám nghìn đồng).
- Gói thầu số 5: **461.809.000 đồng** (Bốn trăm sáu mươi một triệu, tám trăm linh chín nghìn đồng).
- Gói thầu số 6: **675.700.000 đồng** (Sáu trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm nghìn đồng).
- Gói thầu số 7: **488.834.000 đồng** (Bốn trăm tám mươi tám triệu, tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng).
- Gói thầu số 8: **72.732.000 đồng** (Bảy mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng).
- Gói thầu số 9: **23.030.000 đồng** (Hai mươi ba triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng).
- Gói thầu số 10: **600.164.000 đồng** (Sáu trăm triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác (nếu có).

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu

- Gói thầu số 3: Đấu thầu rộng rãi trong nước.
- Các gói thầu số 4, 10: Đấu thầu rộng rãi trong nước, lựa chọn nhà thầu qua mạng.
- Gói thầu số 6: Chỉ định thầu.

- Các gói thầu còn lại: Chỉ định thầu rút gọn.

6. Phương thức lựa chọn nhà thầu

- Gói thầu số 3, 4, 6: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Gói thầu số 10: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.
- Các gói thầu còn lại: Thương thảo hợp đồng.

7. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Tháng 12/2020 - tháng 01/2021.

8. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng

- Gói thầu số 3: 300 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 4: 300 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 5: Theo tiến độ thi công của gói thầu số 3,4.
- Gói thầu số 6: 40 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 7: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 8: 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (5 ngày lập HSMT và 15 ngày đánh giá HSĐT với từng gói thầu).
- Gói thầu số 9: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (với từng nội dung của từng gói thầu).
- Gói thầu số 10: Theo tiến độ thực hiện dự án

10. Tổ chuyên gia: Thực hiện theo khoản 1, Điều 16, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013. Đồng thời đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 116 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

11. Hồ sơ mời thầu: Chủ đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng; Thông báo Kết luận số 93/TB-UBND ngày 18/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và các văn bản khác có liên quan.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh, Công ty TNHH một thành viên KTCTTL Nam Đổng và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *MD*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, NN.



Nguyễn Hương Giang